

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 56615/CT-HTr
V/v: trả lời chính sách thuế.

Hà Nội, ngày 31 tháng 8 năm 2015

Kính gửi: Công ty CP tập đoàn đầu tư & Công nghiệp Mitsu - Việt Nam
(Đ/c: số 39 ngõ 3 Đường Phạm Văn Đồng - P Mai Dịch - Q. Cầu Giấy - Hà Nội)
MST: 0101492213

Trả lời công văn số 1707/CV ngày 20/07/2015 của Công ty CP tập đoàn đầu tư & Công nghiệp Mitsu - Việt Nam hỏi về chính sách thuế, Cục thuế Thành phố Hà Nội có ý kiến như sau:

Căn cứ Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/03/2014 hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/05/2010 và Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17/01/2014 của Chính Phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ:

+ Tại khoản 1, 2 điều 3 quy định về hóa đơn:

“1. Hóa đơn là chứng từ do người bán lập, ghi nhận thông tin bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ theo quy định của pháp luật.

2. Các loại hóa đơn:

a) Hóa đơn giá trị gia tăng (mẫu số 5.7 Phụ lục 3 và mẫu số 5.1 Phụ lục 5 ban hành kèm theo Thông tư này) là loại hóa đơn dành cho các tổ chức khai, tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ trong các hoạt động sau:

- Bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ trong nội địa;*
- Hoạt động vận tải quốc tế;*
- Xuất vào khu phi thuế quan và các trường hợp được coi như xuất khẩu;*
- Xuất khẩu hàng hóa, cung ứng dịch vụ ra nước ngoài. ”*

+ Tại khoản 1 Phụ lục 4 hướng dẫn lập hóa đơn bán hàng hóa, dịch vụ đối với một số trường hợp:

“1. Tổ chức nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ thuế khi bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ phải sử dụng hóa đơn GTGT. Khi lập hóa đơn, tổ chức phải ghi đầy đủ, đúng các yếu tố quy định trên hóa đơn. Trên hóa đơn GTGT phải ghi rõ giá bán chưa có thuế GTGT, phụ thu và phí tính ngoài giá bán (nếu có), thuế GTGT, tổng giá thanh toán đã có thuế. ”

Căn cứ khoản 1 Điều 5 Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/08/2014 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013, Thông

tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013, Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013, Thông tư số 08/2013/TT-BTC ngày 10/01/2013, Thông tư số 85/2011/TT-BTC ngày 17/06/2011, Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/03/2014 và Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 của Bộ Tài chính để cải cách, đơn giản các thủ tục hành chính về thuế:

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 3 Thông tư số 39/2014/TT-BTC như sau:

“2. Các loại hóa đơn:

a) Hóa đơn giá trị gia tăng (mẫu số 3.1 Phụ lục 3 và mẫu số 5.1 Phụ lục 5 ban hành kèm theo Thông tư này) là loại hóa đơn dành cho các tổ chức khai, tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ trong các hoạt động sau:

- Bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ trong nội địa;*
- Hoạt động vận tải quốc tế;*
- Xuất vào khu phi thuế quan và các trường hợp được coi như xuất khẩu; ”*

Căn cứ hợp đồng liên danh hợp tác đầu tư số 28515LDHT/HĐLD ngày 28/05/2015 về việc liên danh đầu tư cơ sở hạ tầng đường điện tại khu vực thuế 103 Láng Hạ.

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Công ty CP tập đoàn đầu tư & Công nghiệp Mitsu - Việt Nam ký hợp đồng liên danh hợp tác đầu tư với các công ty khác để xây dựng hạ tầng điện tại địa chỉ 103 Láng Hạ, theo đó Công ty được ủy nhiệm ký hợp đồng mua bán điện với Công ty điện lực Đống Đa, hàng tháng thu tiền điện theo thực tế tiêu thụ của các bên liên danh và thanh toán tiền cho Công ty điện lực Đống Đa theo hóa đơn, thì Công ty lập hóa đơn cho từng bên trong liên danh cho số lượng điện tiêu thụ hàng tháng của từng bên.

Các nội dung vướng mắc liên quan đến hạch toán kế toán, đề nghị Công ty CP tập đoàn đầu tư & Công nghiệp Mitsu - Việt Nam liên hệ với Vụ Chế độ kế toán và kiểm toán - Bộ Tài chính để được hướng dẫn.

Cục thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty CP tập đoàn đầu tư & Công nghiệp Mitsu - Việt Nam được biết và thực hiện./.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng KT4; P Pháp chế;
- Lưu: VT, HTTr(2)

Mai Sơn